

YÊU CẦU KỸ THUẬT CƠ BẢN

Stt	Nội dung		Ghi chú
1	Ống mềm 12inch (SUBMARINE HOSE)	Dài: 12 mét; đường kính trong: 12inch	
2	Môi chất sử dụng	Vận chuyển xăng dầu các loại trong môi trường nước biển	
3	Cấu tạo ống	- Inner Breaker: Textile skimmed with rubber - Lớp gia cố trong: Sợi dệt phủ cao su - Reinforcement 1st Carcass: Steel wire cord skimmed with rubber - Lớp gia cường thứ nhất: Dây thép phủ cao su - Body Wire: Phosphated Steel - Dây thân ống: Thép photphat hóa - Filler Rubber: SBR, NBR. Cao su đệm: Cao su SBR, NBR - Cover Reinforcement: Polyester tyre cord skimmed with rubber - Lớp gia cường vỏ: Sợi polyester phủ cao su - Cover Breaker: Textile skimmed with rubber - Lớp gia cố vỏ: Sợi dệt phủ cao su - Outer Cover: Chloroprene Rubber - Lớp vỏ ngoài: Cao su Chloroprene	
4	Đầu ống	Đầu ống bằng thép theo tiêu chuẩn ASME A-106 A hoặc B hoặc API-5L Grade A hoặc B/Thép tấm theo tiêu chuẩn ASTM A-285 C hoặc tương đương	
5	Mặt bích	- Mặt bích đúc nguyên khối bằng thép theo tiêu chuẩn ASME B16.5 B16.5 - Mỗi mặt bích phải có các thông số của nhà sản xuất được dập trên cạnh mặt bích	
6	Áp suất làm việc	15 bar	
7.1	Áp suất thử để cấp chứng chỉ cho từng ống	22.5 bar	
7.2	Áp suất thử nổ tối thiểu	80 bar	
8	Bán kính uốn cong tối thiểu	1.200mm	
9.1	Độ giãn dài tạm thời tối đa	2,5%	
9.2	Độ giãn dài vĩnh viễn tối	0,7%	

	đa		
10.1	Dải nhiệt độ làm việc chất lỏng	-20°C đến 80°C	
10.2	Dải nhiệt độ làm việc môi trường	-29°C đến 52°C	
11	Tiêu chuẩn an toàn sản xuất và kiểm tra	Phù hợp tiêu chuẩn GMPHOM (OCIMF) 2009	
12	Hàng mới chưa qua sử dụng	Hàng mới 100%, sản xuất 2026	
13	Các chứng chỉ khi giao hàng (Bản gốc hoặc bản điện tử có link để kiểm tra/Original or E-Co with link to verify)	Các chứng chỉ khi giao hàng - Chứng nhận xuất xứ do Phòng Thương mại của nước sản xuất hoặc nước xuất khẩu cấp/ Certificate of Origin (CO) issued by Chamber of Commerce of exporting Country - Chứng nhận chất lượng (CQ)/Chứng nhận phù hợp (CoC) do Nhà sản xuất cấp: Bản gốc/Bản điện tử - Báo cáo kiểm tra, thử nghiệm dưới sự chứng kiến và xác thực bởi Đăng kiểm BV/ABS/DNV/Lloyd's/Inspection and Testing Report Witnessed and Certified by BV/ABS/DNV/Lloyd's: Bản gốc hoặc bản điện tử/Original or Electronic. - Hồ sơ tài liệu của nhà sản xuất/Vendor Data Book (bao gồm: tài liệu chi tiết đi kèm hàng hóa, chứng nhận vật liệu, chứng nhận thử nghiệm thủy lực, v.v...).	
14	Yêu cầu về đóng gói:	- Hàng hóa được đóng gói theo tiêu chuẩn của nhà chế tạo. Trên hàng hóa cần ghi rõ tên nhà sản xuất/nhãn hiệu thương mại ...; - Các ống mềm được đóng gói để lưu kho và vận chuyển trên pallet khung thép theo tiêu chuẩn GMPHOM (OCIMF) 2009 và tiêu chuẩn của nhà sản xuất	
15	Thời gian giao hàng	120 ngày	
16	Xuất xứ	ống được sản xuất từ các hãng EU, G7 hoặc tương đương	
17	Địa điểm giao hàng	Tại kho bên mua. Địa chỉ: số 54 B đường 30/4, P. Rạch Dừa, Thành phố Hồ Chí Minh	